

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2009	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	13 - 32
8. Phụ lục	33

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ Phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Xí nghiệp Vận tải theo Quyết định số 1935 ngày 01 tháng 6 năm 2005 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003988 ngày 31 tháng 10 năm 2005 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ 80.000.000.000 VND

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Vốn Nhà nước	20.000.000.000	25,00
Cổ đông khác	60.000.000.000	75,00
Cộng	80.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 78 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 9 404 347 - 9 404 290

Fax : (08) 9 404 313

E-mail : mail@sabetranjsc.com

Mã số thuế : 0304082452

Hoạt động chính của Công ty là:

- Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô;
- Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải;
- Mua bán rượu bia, nước giải khát;
- Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ;
- Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng;
- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 33).



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Văn Thanh Liêm	Chủ tịch
Nguyễn Quang Tiếp	Thành viên
Nguyễn Hoài Bắc	Thành viên
Nguyễn Ngọc Xuân	Thành viên
Nguyễn Xuân Hải	Thành viên

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Hữu Chương	Trưởng Ban
Nguyễn Trọng Lạc	Thành viên
Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên
Nguyễn Hữu Thoại	Thành viên

Ban Tổng giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Quang Tiếp	Tổng Tổng giám đốc
Nguyễn Hoài Bắc	Phó Tổng giám đốc
Đàm Phan Liêm	Phó Tổng giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Tổng giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc



Nguyễn Quang Tiếp
Tổng giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2010.





www.auditconsult.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Hochiminh City - Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 3 8272 300
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 3 7367 869
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3 875 327
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 03764 995 - Fax: (84-71) 03764 996

Số: 0348/2010/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2009 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Kính gửi: CỖ ĐÔNG, HỘI ĐÔNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 3 năm 2010, từ trang 06 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Bùi Văn Kha - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2010.

Hồ Văn Tùng - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0092/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		227.558.467.504	136.635.191.412
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	88.078.440.513	42.005.222.175
1. Tiền	111		88.078.440.513	42.005.222.175
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		50.000.000.000	20.000.000.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	50.000.000.000	20.000.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		83.954.170.368	71.722.743.506
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	60.856.300.630	65.601.023.471
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	5.350.364.105	5.839.308.890
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	17.747.505.633	282.411.145
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		973.613.599	486.788.419
1. Hàng tồn kho	141	V.6	973.613.599	486.788.419
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.552.243.024	2.420.437.312
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	916.371.264	227.130.620
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	962.597.524
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	3.635.871.760	1.230.709.168

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		131.095.804.706	99.418.491.804
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		115.409.724.543	83.765.202.907
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	112.858.336.975	83.607.968.907
<i>Nguyên giá</i>	222		143.996.280.150	99.407.757.250
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(31.137.943.175)	(15.799.788.343)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	2.551.387.568	157.234.000
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		15.600.000.000	15.400.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.11	14.500.000.000	14.500.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.12	1.550.000.000	1.350.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.13	(450.000.000)	(450.000.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		86.080.163	253.288.897
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	86.080.163	253.288.897
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		358.654.272.210	236.053.683.216

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		162.341.998.964	102.161.418.189
I. Nợ ngắn hạn	310		106.564.906.340	67.130.260.345
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	19.177.612.000	5.000.000.000
2. Phải trả người bán	312	V.16	41.813.366.008	26.521.894.680
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	7.507.869.928	4.501.666.258
5. Phải trả người lao động	315	V.18	8.565.259.293	1.988.687.428
6. Chi phí phải trả	316	V.19	29.313.791.089	28.978.834.250
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.20	187.008.022	139.177.729
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
II. Nợ dài hạn	330		55.777.092.624	35.031.157.844
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.21	55.593.583.878	34.908.422.918
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	183.508.746	122.734.926
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		196.312.273.246	133.892.265.027
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.23	189.014.244.658	131.906.782.737
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		80.000.000.000	79.185.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		27.496.000.000	27.088.500.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		11.737.478.215	4.496.105.508
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		8.000.000.000	7.918.500.000
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		61.780.766.443	13.218.677.229
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		7.298.028.588	1.985.482.290
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.24	7.298.028.588	1.985.482.290
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		358.654.272.210	236.053.683.216

2047446

CÔNG TY
NHIỆM HỮU
TÀI TOÁN V
VỐN

HỒ CH

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
		-	-
hận giữ hộ, nhận gia công		-	959.190.637
hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
ý		-	-
		-	-
hiệp, dự án		-	-

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010.

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Tiệp
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	544.898.269.410	481.501.414.545
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	544.898.269.410	481.501.414.545
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	445.963.583.934	427.484.070.181
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		98.934.685.476	54.017.344.364
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	7.676.751.483	4.051.199.587
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.798.296.157	4.023.331.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.798.296.157	3.573.331.000
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	7.888.459.172	3.900.153.022
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	15.967.536.034	9.270.402.693
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		78.957.145.596	40.874.657.236
11. Thu nhập khác	31	VI.7	438.640.900	3.391.655.416
12. Chi phí khác	32		-	55.000.588
13. Lợi nhuận khác	40		438.640.900	3.336.654.828
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		79.395.786.496	44.211.312.064
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	6.982.059.422	4.501.666.258
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>72.413.727.074</u>	<u>39.709.645.806</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>9.137</u>	<u>4.886</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010.

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**(Theo phương pháp gián tiếp)****Năm 2009**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		79.395.786.496	44.211.312.064
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.9	15.361.488.165	10.595.460.186
- Các khoản dự phòng	03		-	450.000.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(7.797.894.339)	(7.376.818.640)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.798.296.157	3.573.331.000
- Điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		90.757.676.479	51.453.284.610
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		3.535.086.070	27.744.236.860
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(486.825.180)	(66.598.517)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		24.399.280.315	(10.956.447.403)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(522.031.910)	(124.566.155)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(5.371.411.821)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.17	(4.501.666.258)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(3.402.343.855)	(60.300.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		104.407.763.840	67.989.609.395
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(47.006.009.801)	(83.570.273.261)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	121.142.856	3.325.619.053
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(70.200.000.000)	(21.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		40.000.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.3	7.676.751.483	4.051.199.587
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(69.408.115.462)	(97.193.454.621)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	V.23	1.222.500.000	8.827.500.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.15&21	44.968.175.960	39.908.422.918
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.15&21	(10.105.403.000)	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(25.011.703.000)	(21.183.773.625)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		11.073.569.960	27.552.149.293
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		46.073.218.338	(1.651.695.933)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	42.005.222.175	43.656.918.108
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	88.078.440.513	42.005.222.175

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010.



Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu



Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2009

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ, thương mại
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô; Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải; Mua bán rượu bia, nước giải khát; Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng; Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; kinh doanh bất động sản.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 là năm tài chính thứ 4 của Công ty.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.
- Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.
- Tiền và tương đương tiền**
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	6 - 7
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 5

6. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

7. Chi phí trả trước ngắn và dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chi phí khác: chi phí bảo hiểm, Thuê bãi xe...

Chi phí khác được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 1 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

9. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không quá 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trả trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

10. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

11. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo.

Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Năm 2009 là thứ 4 kể từ khi hoạt động kinh doanh có lãi nên thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm 50%.

Theo Thông tư số: 03/2009/TT-BTC ban hành ngày 13 tháng 01 năm 2009 về việc hướng dẫn Doanh nghiệp nhỏ và vừa được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009, Công ty có số lượng nhân viên dưới 300 lao động nên được hưởng ưu đãi này.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

13. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi, cổ tức được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	266.640.000	3.002.000
Tiền gửi ngân hàng	87.811.800.513	42.002.220.175
Cộng	88.078.440.513	42.005.222.175

2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư ngắn hạn khác		
- Tiền gửi có kỳ hạn 1 năm	50.000.000.000 (*)	20.000.000.000
Cộng	50.000.000.000	20.000.000.000

(*) Khoản tiền gửi có kỳ hạn 1 năm tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn với lãi suất 8,8%/năm.

3. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Thương mại SABECO Trung Tâm	18.564.940.926	7.262.086.428
Công ty CP Thương mại SABECO Nam Trung Bộ & Chi nhánh	8.224.826.378	11.796.083.319
Công ty CP Thương mại SABECO Tây Nguyên & Chi nhánh	7.204.185.460	12.778.024.516
Công ty CP Thương mại SABECO Miền Đông & Chi nhánh	5.942.349.874	18.862.502.102
Công ty CP Thương mại SABECO Sông Tiền & Chi nhánh	5.724.857.976	9.155.913.898
Công ty CP Thương mại SABECO Sông Hậu	4.626.073.217	3.332.822.771
Công ty CP Thương mại SABECO Miền Trung & Chi nhánh	4.375.132.131	1.555.224.485
Công ty CP Bao bì Bia Sài Gòn	2.084.875.960	425.939.960
Công ty TNHH Một thành viên Thương mại SABECO	1.538.071.765	-
Công ty CP Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn SABETRAN Miền Bắc	1.085.000.000	-
TCT CP Bia rượu NGK Sài Gòn	75.507.488	110.577.440
Cty CP Bia SG - Miền Tây & Chi nhánh	238.823.847	-
Cty CP Bia SG - Nghệ Tĩnh & Chi nhánh	68.607.145	-
Cty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	600.373.225	-
Cty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội	354.664.917	-
Công ty CP Bia Sài Gòn - Bình Tây	-	12.989.280
Công ty CP Rượu Bình Tây	-	64.062.740
Các khách hàng khác	148.010.321	321.848.552
Cộng	60.856.300.630	65.601.023.471

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Thương mại và Vận tải SACO Đại Thành	2.487.153.000	-
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9	1.774.922.274	5.302.872.994
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Công nghiệp	514.299.871	434.135.296
Các nhà cung cấp khác	573.988.960	102.300.600
Cộng	5.350.364.105	5.839.308.890

5. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ứng chi trả cổ tức	17.209.078.000	-
Thuế TNCN nhân viên trước cổ phần hóa	4.977.363	7.475.867
Phải thu về cổ phần hóa	195.251.931	195.251.931
BHXXH, BHYT phải thu của người lao động	40.747.980	26.337.798
Phải thu do hao bẻ vận chuyển	267.495.034	49.582.385
Phải thu khác	29.955.325	3.763.164
Cộng	17.747.505.633	282.411.145

6. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	967.470.376	480.673.124
Công cụ, dụng cụ	6.143.223	6.115.295
Cộng	973.613.599	486.788.419

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí mua bảo hiểm	749.618.689	133.568.383
Chi phí khác	166.752.575	93.562.237
Cộng	916.371.264	227.130.620

8. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	1.635.871.760	1.230.709.168
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2.000.000.000	-
Cộng	3.635.871.760	1.230.709.168

744
G T
M H
OÁN
VÂN
Ồ C

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	2.324.991.391	200.462.839	96.376.950.047	505.352.973	99.407.757.250
Tăng trong năm	-	-	44.296.307.296	315.548.937	44.611.856.233
Mua sắm mới	-	-	44.296.307.296	315.548.937	44.611.856.233
Giảm trong năm	-	-	(23.333.333)	-	(23.333.333)
Thanh lý nhượng bán	-	-	(23.333.333)	-	(23.333.333)
Số cuối năm	2.324.991.391	200.462.839	140.649.924.010	820.901.910	143.996.280.150
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	802.767.373	-	141.040.888	107.698.630	1.051.506.891
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.292.543.646	69.504.684	14.233.741.883	203.998.130	15.799.788.343
Tăng trong năm	261.501.455	36.117.845	14.888.279.317	175.589.548	15.361.488.165
Khấu hao trong năm	261.501.455	36.117.845	14.888.279.317	175.589.548	15.361.488.165
Giảm trong năm	-	-	(23.333.333)	-	(23.333.333)
Thanh lý nhượng bán	-	-	(23.333.333)	-	(23.333.333)
Số cuối năm	1.554.045.101	105.622.529	29.098.687.867	379.587.678	31.137.943.175
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	1.032.447.745	130.958.155	82.143.208.164	301.354.843	83.607.968.907
Số cuối năm	770.946.290	94.840.310	111.551.236.143	441.314.232	112.858.336.975

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Mua sắm TSCĐ	157.234.000	46.096.175.150	(43.702.021.582)	2.551.387.568

11. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Tên công ty liên kết, liên doanh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu		Vốn đầu tư
	Theo giấy phép	Thực góp	
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Bắc	25%	25%	6.750.000.000
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Trung	25%	25%	6.750.000.000
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Tây	25%	4%	1.000.000.000
Cộng			14.500.000.000

12. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đầu tư dài hạn khác		
Cổ phiếu của Công ty CP Kinh doanh lương thực thực phẩm SABECO	1.350.000.000	1.350.000.000
Cổ phiếu của Công ty CP Bia Sài Gòn	200.000.000	-
Cộng	1.550.000.000	1.350.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**13. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu Công ty CP Kinh doanh lương thực thực phẩm SABECO	(450.000.000)	(450.000.000)

14. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ	86.080.163	253.288.897

15. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn đến hạn trả (*)		
- Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn	18.756.000.000	5.000.000.000
- Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn	421.612.000	-
Cộng	19.177.612.000	5.000.000.000

(*) Xem thuyết minh số V.21

Chi tiết số phát sinh về các khoản như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số kết chuyển</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay dài hạn đến hạn trả				
Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn	5.000.000.000	23.756.000.000	(10.000.000.000)	18.756.000.000
Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn	-	527.015.000	(105.403.000)	421.612.000
Cộng	5.000.000.000	24.283.015.000	(10.105.403.000)	19.177.612.000

16. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Bắc	8.986.196.326	4.422.007.397
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Tây	8.800.000.000	184.853.500
Công ty CP Vận tải Xuyên Thái Bình Dương	7.102.087.094	6.039.135.269
Công ty CP Vận Tải và Giao Nhận Bia Sài Gòn SABETRAI Miền Trung	5.122.326.126	3.967.625.860
Công ty CP Vận tải và Thương Mại	3.038.363.211	3.347.505.252
Công ty CP Vận tải và Thương mại Minh Thảo	2.048.981.792	1.045.071.040
DNTN Thương mại Thượng Nguyên	1.497.048.188	-
Hợp tác xã Vận tải Hồng Phước	1.424.822.963	602.623.562
Công ty CP Vận tải giao nhận và Thương mại Quang Châu	757.979.109	5.157.617.684
Các nhà cung cấp khác	3.035.561.199	1.755.455.116
Cộng	41.813.366.008	26.521.894.680

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	29.709.040.672	(29.183.230.166)	525.810.506
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.501.666.258	6.982.059.422	(4.501.666.258)	6.982.059.422
Thuế thu nhập cá nhân	-	790.747.908	(790.747.908)	-
Tiền thuê đất	-	1.489.180.500	(1.489.180.500)	-
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	4.501.666.258	38.974.028.502	(35.967.824.832)	7.507.869.928

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho loại hình vận chuyển là 5%; hoạt động cho thuê kho bãi, thương mại là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.11.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm nay được dự tính như sau:

	<u>Thu nhập được ưu đãi</u>	<u>Thu nhập khác</u>	<u>Tổng cộng</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	71.280.394.113	8.115.392.383	79.395.786.496
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:			
Các khoản điều chỉnh tăng	982.003.940	-	982.003.940
Các khoản điều chỉnh giảm	-	(4.349.109.000)	(4.349.109.000)
Tổng thu nhập chịu thuế	72.262.398.053	3.766.283.383	76.028.681.436
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%	
Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp	18.065.599.513	941.570.846	19.007.170.359
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm 50%	(9.032.799.757)	-	(9.032.799.757)
Thuế TNDN được giảm 30% theo Thông tư 03	(2.709.839.927)	(282.471.254)	(2.992.311.181)
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.322.959.830	659.099.592	6.982.059.422

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 23.990 m² đất đang sử dụng theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

18. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả công nhân viên	8.565.259.293	1.974.961.025
Phải trả người lao động khác	-	13.726.403
Cộng	8.565.259.293	1.988.687.428

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Chi phí phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thuê xe vận chuyển	25.817.572.473	23.949.423.171
Chi phí lãi vay ngân hàng	2.000.215.336	3.573.331.000
Chi phí phải trả khác	1.496.003.280	1.456.080.079
Cộng	29.313.791.089	28.978.834.250

20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn	34.242.520	126.754.614
Nhận ký quỹ, ký cược	4.042.500	4.042.500
Các khoản phải trả, phải nộp khác	148.723.002	8.380.615
Cộng	187.008.022	139.177.729

21. Vay và nợ dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn ^(a)	54.012.538.878	34.908.422.918
Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn ^(b)	1.581.045.000	-
Cộng	55.593.583.878	34.908.422.918

(a) Khoản vay dài hạn của Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long – Chi nhánh Sài Gòn gồm các hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số TA0907.07/HĐTD ngày 08 tháng 11 năm 2007 để đầu tư mua tài sản là phương tiện vận tải với lãi suất 0,808%/tháng với thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ vay đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là phương tiện vận tải hình thành từ vốn vay.
- Hợp đồng tín dụng số TD.1320.09/HĐTD ngày 24/7/2009 để nhập khẩu ủy thác phương tiện vận tải với lãi suất 9%/năm với thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ vay đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng tài sản đảm bảo giá trị 25.716.000.000 VND và tín chấp với giá trị 17.144.115.960 VND.

(b) Khoản vay dài hạn của Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn theo hợp đồng tín dụng số 09.006.0012/HĐTD ngày 5/8/2009 để đầu tư mua tài sản là phương tiện vận tải với lãi suất 9,6%/năm với thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ vay đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là phương tiện vận tải hình thành từ vốn vay trị giá 2.108.060.000 VND.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn như sau:

	Số đầu năm	Số kết chuyển	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Ngân hàng Phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long - Chi nhánh Sài Gòn	34.908.422.918	42.860.115.960	(23.756.000.000)	54.012.538.878
Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Sài Gòn	-	2.108.060.000	(527.015.000)	1.581.045.000
Cộng	34.908.422.918	44.968.175.960	(24.283.015.000)	55.593.583.878

1020
CÔNG
TÁCH NH
KIỂM
TƯ
V I TP.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	122.734.926	29.426.625
Số trích lập trong năm	183.508.746	122.734.926
Số chi trong năm	(122.734.926)	(29.426.625)
Số cuối năm	183.508.746	122.734.926

23. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 1.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn đầu tư của Nhà nước	20.000.000.000	20.000.000.000
Vốn góp của các cổ đông	60.000.000.000	59.185.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	27.496.000.000	27.088.500.000
Cộng	107.496.000.000	106.273.500.000

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ tức năm trước	7.813.875.000	5.562.961.125
Tạm ứng cổ tức năm nay	17.209.078.000	11.720.812.500
Cộng	25.022.953.000	17.283.773.625

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.000.000	8.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	8.000.000	7.918.500
- Cổ phiếu phổ thông	8.000.000	7.918.500
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.000.000	7.918.500
- Cổ phiếu phổ thông	8.000.000	7.918.500
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**24. Quỹ khen thưởng**

	Năm nay
Số đầu năm	1.985.482.290
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	7.241.372.707
Chi quỹ trong năm	(1.928.826.409)
Số cuối năm	7.298.028.588

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu****Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	544.898.269.410	481.501.414.545
- Doanh thu bán hàng hóa	9.643.009	409.982.892
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	544.888.626.401	481.091.431.653
Các khoản giảm trừ doanh thu:	-	-
Doanh thu thuần	544.898.269.410	481.501.414.545

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	114.193.801	337.001.734
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	445.849.390.133	427.147.068.447
Cộng	445.963.583.934	427.484.070.181

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi Ngân hàng	3.327.642.483	1.495.199.587
Cổ tức, lợi nhuận được chia	4.349.109.000	2.556.000.000
Cộng	7.676.751.483	4.051.199.587

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi vay Ngân hàng	3.798.296.157	3.573.331.000
Dự phòng giảm giá khoản đầu tư chứng khoán dài hạn	-	450.000.000
Cộng	3.798.296.157	4.023.331.000

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	6.994.707.655	3.466.895.230
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ	305.225.560	130.666.820
Chi phí khấu hao tài sản cố định	42.133.008	44.298.444
Chi phí dịch vụ mua ngoài	414.107.125	160.385.699
Chi phí bằng tiền khác	132.285.824	97.906.829
Cộng	7.888.459.172	3.900.153.022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	9.717.489.683	4.779.670.216
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	618.532.216	477.069.294
Chi phí khấu hao TSCĐ	122.310.535	47.187.415
Thuế, phí và lệ phí	1.489.180.500	1.489.180.500
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.602.865.595	1.794.828.914
Chi phí bằng tiền khác	1.417.157.505	682.466.354
Cộng	<u>15.967.536.034</u>	<u>9.270.402.693</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	121.142.856	3.325.619.053
Thu nhập khác	317.498.044	66.036.363
Cộng	<u>438.640.900</u>	<u>3.391.655.416</u>

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	72.413.727.074	39.709.645.806
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Trừ khoản thánh toán cổ tức 2007 vượt quá lợi nhuận 2007	-	(1.349.853.848)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	72.413.727.074	38.359.791.958
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.925.292	7.850.292
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>9.137</u>	<u>4.886</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	7.918.500	7.330.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 02 năm 2008	-	338.250
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 03 năm 2008	-	174.167
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 04 năm 2008	-	7.875
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 12 năm 2009	6.792	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>7.925.292</u>	<u>7.850.292</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ	29.501.832.785	25.921.013.673
Chi phí nhân công	44.452.610.087	21.688.796.411
Chi phí khấu hao tài sản cố định	15.361.488.165	10.595.460.186
Thuế, phí và lệ phí	1.489.180.500	1.489.180.500
Chi phí dịch vụ mua ngoài	377.153.376.236	378.467.966.793
Chi phí khác	1.861.091.367	2.492.208.333
Cộng	469.819.579.140	440.654.625.896

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát	1.281.500.000	326.000.000
Thu nhập Ban Giám đốc	1.988.459.493	931.114.946
Cộng	3.269.959.493	1.257.114.946

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu	Cổ đông sáng lập
Công ty TNHH XD và Thương mại Sài Gòn 9	Cổ đông sáng lập
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	Công ty liên kết
Công ty TNHH 1 Thành viên Thương mại Sabeco	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
CN Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn - Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
CN Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn - Nhà máy Bia Sài Gòn - Nguyễn Chí rượu NGK Sài Gòn Thanh	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
CN Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Nghệ Tĩnh - Nhà máy Bia Sài Gòn Hà Tĩnh	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung tại Đà Nẵng	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan

Miền Trung tại Bình Định

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên

Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên tại Gia Lai

Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên tại Kon Tum

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên tại Lâm Đồng

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ tại Ninh Thuận

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ tại Bình Thuận

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông tại Tây Ninh

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông tại Bình Phước

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông tại Vũng Tàu

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông tại Đồng Nai

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền tại Tiền Giang

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền tại Bến Tre

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền tại Trà Vinh

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền tại Đồng Tháp

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền tại Long An

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Hậu

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Trung Tâm

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây

Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn

Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây

Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây

Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây

Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng

Mối quan hệ

mại Sabeco Miền Trung

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền

Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia và NGK Phú Yên	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nam	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Tây Đô	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty TNHH ITV cơ khí SABECO	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ Phần nước khoáng Dakai	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
<i>Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn và các chi nhánh</i>		
Mua dầu DO	17.310.001	-
Vận chuyển bia, vật tư	477.524.652	3.369.411.139
<i>Công ty TNHH một thành viên Thương mại Sabeco</i>		
Vận chuyển bia	6.893.042.251	232.228.485.597
<i>Cty CP Bia SG Miền Tây - Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng</i>		
Vận chuyển vật tư	258.787.211	127.251.860
<i>Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung và các Chi nhánh</i>		
Vận chuyển bia	49.522.488.722	24.122.029.931
<i>Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ và các Chi nhánh</i>		
Vận chuyển bia	102.559.676.011	45.298.125.963
<i>Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông cộng các Chi nhánh</i>		
Vận chuyển bia	76.425.588.868	40.848.923.850
<i>Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền cộng các Chi nhánh</i>		
Vận chuyển bia	62.307.148.411	29.745.946.090

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên và các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	74.883.897.307	43.274.043.016
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Hậu		
Vận chuyển bia	38.435.629.495	16.497.657.882
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Trung Tâm		
Vận chuyển bia	149.618.495.296	62.418.584.727
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây		
Vận chuyển bia	260.710.323	225.997.197
Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn		
Thuê kho, bãi của công ty	1.574.109.440	1.609.026.047
Vận chuyển bia	84.826.560	
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây		
Vận chuyển rượu và hàng QC	-	161.401.740
Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân		
Vận chuyển bia	47.536.261	90.703.499
Công ty Cổ phần Bia và NGK Phú Yên		
Bán Palett gỗ	-	369.545.000
Vận chuyển bia	-	68.200.000
Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn – Phú Yên		
Vận chuyển bia	-	114.190.000
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nam		
Vận chuyển bia	73.305.759	146.328.895
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Tây Đô		
Vận chuyển bia	13.482.000	466.650.773
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	11.389.020.553	24.569.287.314
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	59.925.137.499	92.690.719.988
Bán hàng hóa	507.000	
Công ty TNHH XD và TM Sài Gòn 9		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	20.433.733.186	54.234.835.789
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	47.171.851.301	
Thuê xe của Cty	2.782.574.800	27.289.911.098

7448

G TY
N HỮU
OÁN
VÂN

10 C

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc**

Thuê xe của Cty	2.604.000.000	-
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	50.622.453.724	23.531.681.580

Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây

Thuê xe của Cty	58.650.000	-
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	56.498.924.808	28.411.152.085

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh cộng các chi nhánh

Vận chuyển bia	243.809.897	-
----------------	-------------	---

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây

Vận chuyển bia	396.243.605	-
----------------	-------------	---

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

Vận chuyển bia	919.038.582	-
----------------	-------------	---

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Vận chuyển bia	1.778.879.919	-
----------------	---------------	---

CN Cty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Daklak

Vận chuyển bia	665.000.000	-
----------------	-------------	---

Công ty Cổ Phần nước khoáng Dakai

Vận chuyển nước khoáng	1.440.495	-
------------------------	-----------	---

Công ty TNHH ITV cơ khí SABECO

Vận chuyển vật tư	32.217.340	-
-------------------	------------	---

Công ty TNHH ITV Thương mại Sabeco

Mua lịch	44.806.960	-
----------	------------	---

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn & các chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	75.507.488	110.577.440
Công ty TNHH 1 Thành viên Thương mại Sabeco		
Phải thu cước vận chuyển	1.538.071.765	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	4.375.132.131	1.555.224.485



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây
Nguyên và các Chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	7.204.185.460	12.778.024.516
--------------------------	---------------	----------------

**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam
Trung Bộ và các Chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	8.224.826.378	11.796.083.319
--------------------------	---------------	----------------

**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền
Đông và các Chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	5.942.349.874	18.862.502.102
--------------------------	---------------	----------------

**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông
Tiền và các Chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	5.724.857.976	9.155.913.898
--------------------------	---------------	---------------

**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông
Hậu**

Phải thu cước vận chuyển	4.626.073.217	3.332.822.771
--------------------------	---------------	---------------

**Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Trung
Tâm**

Phải thu cước vận chuyển	18.564.940.926	7.262.086.428
--------------------------	----------------	---------------

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây

Phải thu cước vận chuyển	-	12.989.280
--------------------------	---	------------

Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn

Phải thu cước vận chuyển	2.084.875.960	425.939.960
--------------------------	---------------	-------------

Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây

Phải thu cước vận chuyển	-	64.062.740
--------------------------	---	------------

Công ty TNHH XD và Thương mại Sài Gòn 9

Ứng trước chi phí vận chuyển	1.774.922.274	5.302.872.994
------------------------------	---------------	---------------

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây và
các chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	238.823.847	-
--------------------------	-------------	---

**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh
và các chi nhánh**

Phải thu cước vận chuyển	68.607.145	-
--------------------------	------------	---

**Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài
Gòn Sabetran Miền Bắc**

Phải thu tiền cho thuê xe	1.085.000.000	-
---------------------------	---------------	---

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**

Phải thu cước vận chuyển	600.373.225	-
--------------------------	-------------	---

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Phải thu cước vận chuyển	354.664.917	-
--------------------------	-------------	---

Cộng nợ phải thu**60.708.290.309****70.659.099.933****Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc**

Phí vận chuyển	8.986.196.326	5.562.343.600
----------------	---------------	---------------

Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây

Phí vận chuyển	8.800.000.000	6.788.890.364
----------------	---------------	---------------

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại

Phí vận chuyển	3.038.363.211	3.413.576.490
----------------	---------------	---------------

Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu

Phí vận chuyển	757.979.109	5.930.863.609
----------------	-------------	---------------

Công ty TNHH XD và TM Sài Gòn 9

Phí vận chuyển	-	6.565.721.807
----------------	---	---------------

Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung

Phí vận chuyển	5.122.326.126	3.742.625.860
----------------	---------------	---------------

Công ty TNHH một thành viên Thương mại Sabeco

Cung cấp hàng hóa	44.806.960	-
-------------------	------------	---

Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn - Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi

Dầu DO	17.310.001	-
--------	------------	---

Cộng nợ phải trả**26.766.981.733****32.004.021.730**

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Thay đổi chính sách kế toán

Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Bộ Tài Chính đã ban hành Thông tư số 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề sau: đơn vị tiền tệ trong kế toán; hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán cho nhà thầu nước ngoài; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung phương pháp kế toán cho một số nghiệp vụ kinh tế. Công ty sẽ áp dụng các quy định này trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2010 trở đi.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010



Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu



Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

102
CÔNG
H NHI
M T
Ư V
40

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.16, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Phụ lục 1: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	73.300.000.000	24.146.000.000	-	-	9.153.192.846	106.599.192.846
Tăng trong năm trước	5.885.000.000	2.942.500.000	-	-	-	8.827.500.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	39.709.645.806	39.709.645.806
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	4.496.105.508	7.918.500.000	(14.400.087.798)	(1.985.482.290)
Tạm ứng cổ tức năm 2008	-	-	-	-	(11.720.812.500)	(11.720.812.500)
Chia cổ tức năm 2006-2007	-	-	-	-	(9.462.961.125)	(9.462.961.125)
Khen thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc	-	-	-	-	(60.300.000)	(60.300.000)
Số dư cuối năm trước	79.185.000.000	27.088.500.000	4.496.105.508	7.918.500.000	13.218.677.229	131.906.782.737
Số dư đầu năm nay	79.185.000.000	27.088.500.000	4.496.105.508	7.918.500.000	13.218.677.229	131.906.782.737
Tăng trong năm nay	815.000.000	407.500.000	-	-	-	1.222.500.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	72.413.727.074	72.413.727.074
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	7.241.372.707	81.500.000	(14.564.245.414)	(7.241.372.707)
Chia cổ tức năm 2008	-	-	-	-	(7.813.875.000)	(7.813.875.000)
Khen thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, công nhân viên	-	-	-	-	(1.411.500.000)	(1.411.500.000)
Nộp bổ sung thuế GTGT và TNDN năm 2006	-	-	-	-	(62.017.446)	(62.017.446)
Số dư cuối năm nay	80.000.000.000	27.496.000.000	11.737.478.215	8.000.000.000	61.780.766.443	189.014.244.658



Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu




Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010.

Nguyễn Quang Tiếp
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính